

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **04/2024 /LĐ-ST**

Ngày: 11/6/2024

V/v: Tranh chấp đòi tiền lương

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi;

Các hội thẩm nhân dân; Ông Nguyễn Văn Đông, Bà Phạm Thị Lâm Anh ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu

Giấy, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2024/TLST-LĐST ngày 01/4/2024 về Tranh chấp đòi tiền lương theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXX-ST ngày 13/5/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số : 59/2024/QĐST-HPT ngày 31/5/2024 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Anh Đặng Quốc T – sinh năm 2001

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Ánh N – Theo văn bản ủy quyền ngày 05/11/2022. Người nhận ủy quyền lại: Văn phòng Luật sư H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đ - Trưởng văn phòng — Theo văn bản ủy quyền số 117/2022 ngày 20/11/2022. (Vắng mặt)

Bị đơn: Công ty cổ phần anh ngữ A

Địa chỉ trụ sở: Khu đô thị Đ, đường T, phường T, quận C, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc. Ông Nguyễn Ngọc K – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 14/8/2022 Công ty cổ phần anh ngữ A (sau đây gọi tắt là “Công ty A”) hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và giảng dạy tiếng Anh giao kết Hợp đồng lao động với ông T với vị trí Chủ nhiệm lớp – Mã nhân viên: G20651. Làm việc tại Trung tâm Anh ngữ A Lào Cai. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng lao động với Công ty A ông T luôn hoàn thành công việc.

Theo thoả thuận hợp đồng lao động thì Công ty A có nghĩa vụ trả lương và thưởng cho ông T vào ngày 05 đến 10 hàng tháng. Tuy nhiên đến hết tháng 9/2022 Công ty vẫn chưa trả tiền lương và thưởng cho ông theo thoả thuận. Theo Biên bản làm việc ngày 03/11/2022 Công ty xác nhận số tiền lương, thưởng của tôi là: **13.262.792** đồng, Công ty cam kết thanh toán trả cho ông trong Quý 1/2023 nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện. Do Công ty vi phạm hợp đồng lao động về nghĩa vụ trả tiền lương, nên ngày 19/3/2024 ông T đã làm đơn đề nghị Hoà giải viên lao động – Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Cầu Giấy hoà giải tranh chấp lao động. Tại buổi hoà giải, phía đại diện Công ty A vẫn khất hẹn đến tháng 4/2026 mới trả, ông không thể chấp nhận những cam kết, hứa hẹn từ phía công ty.

Do đó, ông T khởi kiện vụ án yêu cầu TAND quận Cầu Giấy giải quyết tuyên buộc Công ty cổ phần anh ngữ A thanh toán trả tiền lương cho ông theo đúng thoả thuận hợp đồng lao động với số tiền: **13.262.792** đồng (Mười ba triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm chín mươi hai đồng).

Bị đơn là Công ty cổ phần anh ngữ A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng vẫn không có mặt tại phiên tòa và cũng không có ý kiến đối với nội dung vụ án.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt ;
- Bị đơn đã được tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt tại phiên tòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tuấn. Buộc Công ty cổ phần anh ngữ A thanh toán trả tiền lương cho ông T theo đúng thoả thuận hợp đồng lao động với số tiền: **13.262.792** đồng (Mười ba triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm chín mươi hai đồng). Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- **Về thẩm quyền:** Ông Đặng Quốc T là người lao động tại Công ty cổ phần anh ngữ A. Do bị nợ lương nên ông T đã có đơn yêu cầu hòa giải viên tiến hành hòa giải vào ngày 03/11/2022 và ngày 19/03/2024 tranh chấp lao động đã được hòa giải theo quy định của Bộ luật Lao động. Sau đó ông T làm đơn khởi kiện Công ty cổ phần anh ngữ A có trụ sở tại số đường T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội yêu cầu trả tiền lương còn thiếu theo hợp đồng lao động nên xác định đây là tranh chấp về lao động và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy theo quy định tại khoản 1 điều 32, điểm c khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt tại phiên tòa. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt họ.

- **Về nội dung:** Hợp đồng lao động số G20651/LTD/2022 ngày 14/8/2022 do đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần anh ngữ A ký kết với ông Đặng Quốc T trên cơ sở tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên Hợp đồng trên hợp pháp, có hiệu lực và các bên có nghĩa vụ thi hành.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty cổ phần anh ngữ A đã nhiều tháng trả thiếu lương người lao động là vi phạm nghĩa vụ đã cam kết của người sử dụng lao động và làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của người lao động. Nay ông T khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần anh ngữ A thanh toán số tiền **13.262.792** đồng (Mười ba triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm chín mươi hai đồng). Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tổng đạt cho bị đơn các văn bản tố tụng nhưng bị đơn không có mặt và cũng không đưa ra ý kiến đối với nội dung vụ án. Tại biên bản hòa giải tranh chấp lao động ngày 19/3/2024, bị đơn cũng xác nhận nợ lương của ông T và cố gắng thanh toán cho ông T theo lộ trình từ tháng 4/2026. Nên yêu cầu khởi kiện của ông T là yêu cầu chính đáng có căn cứ cần chấp nhận. Hội đồng xét xử nhận định buộc Công ty cổ phần anh ngữ A phải thanh toán cho ông T số tiền 13.263.792 đồng là phù hợp quy định pháp luật.

- **Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là Công ty Cổ phần Anh ngữ A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 397.884 đồng (Ba trăm chín mươi bảy nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng).

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 95, Điều 97, điểm a khoản 2 Điều 219 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Quốc T đối với Công ty Cổ phần Anh ngữ A.

- Buộc Công ty cổ phần anh ngữ A phải trả cho ông Đặng Quốc T số tiền là : 13. 263.792 đồng (*Mười ba triệu, hai trăm sáu ba nghìn, bảy trăm chín mươi hai đồng*)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có thẩm quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Công ty cổ phần anh ngữ A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 397.884 đồng (*Ba trăm chín mươi bảy nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng*).

Án xử công khai, sơ thẩm vắng mặt bên nguyên đơn, bị đơn. Bên nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND quận Cầu Giấy + HN ;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy ;
- Tòa án NDTP Hà Nội ;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Chi